

Cư Jút, ngày 17 tháng 05 năm 2024

NỘI DUNG THỰC HÀNH
ĐỀ CẤP GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
(Kèm theo Bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành số: 01/VBCB - TTYT, ngày 17 tháng 05 năm 2024)

I. THỜI GIAN THỰC HÀNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH ĐỐI VỚI CÁC CHỨC DANH:

1. Thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh Bác sỹ là 12 tháng, trong đó:

1.1. Bác sỹ y khoa/ Bác sỹ đa khoa/ Bác sỹ Y học dự phòng

a) 03 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu (bắt buộc): Khoa Khám – Cấp cứu - Liên chuyên khoa.

b) 09 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Nội dung thực hành	Thời gian thực hành	Khoa thực hành
1	Chuyên khoa Nội	2 tháng	Khoa Nội – Nhi – Nhiễm
2	Chuyên khoa Ngoại	2 tháng	Khoa Ngoại – CSSKSS – Phụ khoa
3	Chuyên khoa Sản phụ	2 tháng	Khoa Ngoại – CSSKSS – Phụ khoa
4	Chuyên khoa Nhi	2 tháng	Khoa Nội – Nhi – Nhiễm
5	Chuyên khoa lẻ	1 tháng	Khoa Khám – Cấp cứu - Liên chuyên khoa; Khoa YHCT&PHCN
Tổng		12 tháng	

1.2. Bác sỹ Răng hàm mặt

a) 03 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu (bắt buộc): Khoa Khám – Cấp cứu - Liên chuyên khoa.

b) 09 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh: Khoa Răng hàm mặt.

1.3. Bác sỹ Y học cổ truyền

a) 03 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu (bắt buộc): Khoa Khám – Cấp cứu - Liên chuyên khoa.

b) 09 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh: Khoa YHCT&PHCN.

1.4. Bác sỹ Sản phụ khoa

a) 03 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu (bắt buộc): Khoa Khám – Cấp cứu - Liên chuyên khoa.

b) 09 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh: Khoa Ngoại – CSSKSS – Phụ khoa.

1.5. Bác sỹ Ngoại khoa

a) 03 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu (bắt buộc): Khoa Khám – Cấp cứu - Liên chuyên khoa.

b) 09 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh: Khoa Ngoại – CSSKSS – Phụ khoa.

1.6. Bác sỹ Chẩn đoán hình ảnh

a) 03 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu (bắt buộc): Khoa Khám – Cấp cứu - Liên chuyên khoa.

b) 09 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh: Khoa Xét nghiệm – Chẩn đoán hình ảnh.

2. Thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh Y sỹ là 09 tháng, trong đó:

2.1. Y sỹ đa khoa

a) Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu là 03 tháng: thực hành tại Khoa Khám – Cấp cứu - Liên chuyên khoa.

b) Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 06 tháng:

STT	Nội dung thực hành	Thời gian thực hành	Khoa thực hành
1	Chuyên khoa Nội	2 tháng	Khoa Nội – Nhi – Nhiễm; Trạm Y tế xã, thị trấn
2	Chuyên khoa Ngoại	2 tháng	Khoa Ngoại – CSSKSS – Phụ khoa; Trạm Y tế xã, thị trấn

3	Chuyên khoa Nhi	2 tháng	Khoa Nội – Nhi – Nhiễm: Trạm Y tế xã, thị trấn
Tổng		09 tháng	

2.2. Y sỹ Y học cổ truyền

a) Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu là 03 tháng: thực hành tại Khoa Khám – Cấp cứu - Liên chuyên khoa.

b) Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 06 tháng: Khoa YHCT&PHCN.

3. Thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh Điều dưỡng viên, hộ sinh viên, kỹ thuật xét nghiệm, kỹ thuật hình ảnh y học, Kỹ thuật phục hồi chức năng – vật lý trị liệu, trong đó:

a) Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu là 01 tháng: thực hành tại Khoa Khám – Cấp cứu - Liên chuyên khoa.

b) Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 05 tháng: thực hành tại khoa lâm sàng/cận lâm sàng tùy vào văn bằng chuyên môn.

II. NỘI DUNG THỰC HÀNH

- Nội dung thực hành khám bệnh, chữa bệnh dựa trên cơ sở các kiến thức, kỹ năng đã được đào tạo tại các trường chuyên ngành y và phạm vi hành nghề của người hành nghề theo quy định tại Điều 11 Thông tư 32/2023/TT-BYT.

- Trong quá trình thực hành kỹ thuật chuyên môn, người thực hành được tập huấn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (20 tiết).

(Ghi chú: Nội dung này không áp dụng cho các đối tượng thực hành trước ngày 01/01/2024).

